QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM NHẰM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC XÃ HỘI – CẢM XÚC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

Nguyễn Thị Mười Hồng
Trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Phúc Lợi, Hà Nội
Email: hongntm.lb@gmail.com
Nguyễn Thanh Hường
Trường Tiểu học Đô thị Việt Hưng, Việt Hưng, Hà Nội
Email: vh.nguyenhuong06@gmail.com

Tóm tắt: *Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm theo định hướng phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh tiểu học tại Trường Tiểu học Lê Quý Đôn và Trường Tiểu học Đô thị Việt Hưng, Hà Nội. Nghiên cứu sử dụng thiết kế mô tả cắt ngang, kết hợp khảo sát bằng bảng hỏi và phỏng vấn bán cấu trúc đối với cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên. Kết quả cho thấy hoạt động trải nghiệm đã được nhà trường quan tâm triển khai, đặc biệt ở các nội dung giao tiếp, hợp tác và chia sẻ. Công tác quản lý được thực hiện trên các phương diện lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra – đánh giá, song mức độ thực hiện còn chưa đồng đều. Năng lực của đội ngũ giáo viên, năng lực quản lý, điều kiện tổ chức và sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục là những yếu tố ảnh hưởng đáng chú ý. Nghiên cứu đề xuất tăng cường bồi dưỡng giáo viên, hoàn thiện tiêu chí đánh giá và nâng cao hiệu quả phối hợp giáo dục.*

Từ khóa: *hoạt động trải nghiệm; năng lực xã hội – cảm xúc; quản lý giáo dục; học sinh tiểu học; giáo dục tiểu học.*

MANAGEMENT OF EXPERIENTIAL ACTIVITIES TO DEVELOP SOCIO-EMOTIONAL COMPETENCIES FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS

Abstract: *This study examines the management of experiential activities oriented toward developing social-emotional competencies among primary school students at Le Quy Don Primary School and Viet Hung Urban Primary School in Hanoi. A cross-sectional descriptive design was employed, combining questionnaire surveys and semi-structured interviews with school administrators, subject-group leaders, and teachers. The findings indicate that experiential activities have been actively implemented, particularly those related to communication, cooperation, and sharing. Management practices cover planning, organization, implementation guidance, and monitoring and evaluation; however, the level of implementation across these functions remains uneven. Teacher capacity, school leadership and management competence, organizational conditions, and coordination among educational stakeholders were identified as important factors influencing the effectiveness of experiential activity management. The study recommends strengthening teacher professional development, improving assessment criteria, and enhancing coordination among schools, families, and communities to better support students' social-emotional development.*

Keywords: *experiential activities; social-emotional competencies; educational management; primary school students; primary education.*

Nhận bài: 10/07/2026 Phản biện: 07/08/2026 Duyệt đăng: 11/08/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học được xác định là một nội dung giáo dục quan trọng, góp phần hình thành phẩm chất, năng lực và tạo cơ hội để học sinh vận dụng kiến thức vào các tình huống thực tiễn. Đối với học sinh tiểu học, hoạt động trải nghiệm không chỉ hỗ trợ phát triển nhận thức mà còn tạo môi trường để các em rèn luyện khả năng nhận biết và điều chỉnh cảm xúc, giao tiếp, hợp tác, chia sẻ, giải quyết mâu thuẫn và đưa ra quyết định phù hợp. Đây là những biểu hiện cơ bản của năng lực xã hội – cảm xúc, có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình thích ứng học đường và phát triển toàn diện của học sinh.

Tuy nhiên, hiệu quả của hoạt động trải nghiệm không chỉ phụ thuộc vào nội dung và hình thức tổ chức mà còn chịu tác động đáng kể từ công tác quản lý của nhà trường. Việc xác định mục tiêu, xây dựng kế hoạch, phân công lực lượng, chỉ đạo thực hiện, phối hợp giữa nhà trường với gia đình, cũng như kiểm tra và đánh giá kết quả có ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh. Trong thực tiễn, hoạt động trải nghiệm ở một số trường còn thiên về tổ chức phong trào hoặc sự kiện, trong khi mục tiêu phát triển năng lực xã hội – cảm xúc chưa được cụ thể hóa rõ trong kế hoạch và tiêu chí đánh giá.

Xuất phát từ yêu cầu đó, nghiên cứu được thực hiện tại Trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Phúc Lợi, Hà Nội và Trường Tiểu học Đô thị Việt Hưng, Việt Hưng, Hà Nội nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm gắn với phát triển năng lực xã hội – cảm xúc của học sinh.

Nghiên cứu tập trung trả lời ba câu hỏi chính:

(1) Hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh tại hai trường hiện được tổ chức như thế nào?

(2) Công tác quản lý hoạt động trải nghiệm được thực hiện ở mức độ nào trên các phương diện lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, phối hợp và kiểm tra – đánh giá?

(3) Những yếu tố nào đang ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý và những vấn đề quản lý nào cần được ưu tiên cải thiện?

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Hoạt động trải nghiệm trong giáo dục tiểu học theo định hướng phát triển năng lực xã hội – cảm xúc

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học là hoạt động giáo dục bắt buộc, được tổ chức dưới sự định hướng và hướng dẫn của nhà giáo dục nhằm tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tiễn, huy động kiến thức và kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ, giải quyết các vấn đề phù hợp với lứa tuổi. Thông qua quá trình đó, kinh nghiệm thực tiễn được chuyển hóa thành hiểu biết và kỹ năng mới, góp phần phát triển phẩm chất, năng lực và khả năng thích ứng của học sinh (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Đặc biệt, nội dung ở cấp tiểu học tập trung vào khám phá và rèn luyện bản thân, phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô, gia đình và tham gia các hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi.

Những đặc trưng trên cho thấy Hoạt động trải nghiệm có sự tương thích rõ với định hướng phát triển năng lực xã hội – cảm xúc. Theo Collaborative for Academic, Social, and Emotional Learning (CASEL, 2020), năng lực xã hội – cảm xúc được hình thành thông qua quá trình học sinh nhận biết và quản lý cảm xúc, thấu hiểu người khác, xây dựng các mối quan hệ tích cực và đưa ra quyết định có trách nhiệm. Hoạt động trải nghiệm tạo ra các tình huống thực tiễn để học sinh thực hành những năng lực này thông qua giao tiếp, hợp tác, xử lý vấn đề, chia sẻ và phản tư về hành vi của bản thân.

Bằng chứng nghiên cứu gần đây củng cố mối liên hệ này. Tổng quan 56 nghiên cứu ở cấp tiểu học của Chen et al. (2026) cho thấy các hoạt động học tập mang tính kiến tạo và dựa trên hoạt động có khả năng thúc đẩy nhiều thành tố xã hội – cảm xúc, đặc biệt là tự nhận thức, nhận thức xã hội và kỹ năng quan hệ. Vì vậy, trong nghiên cứu này, Hoạt động trải nghiệm được tiếp cận không chỉ như một nội dung giáo dục bắt buộc mà còn là môi trường giáo dục có chủ đích, trong đó việc thiết kế các tình huống tương tác, hợp tác và phản tư tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực xã hội – cảm xúc.

2.2. Cấu trúc năng lực xã hội – cảm xúc của học sinh tiểu học và cơ chế phát triển thông qua hoạt động trải nghiệm

Năng lực xã hội – cảm xúc được hiểu là khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng và thái độ để nhận thức và điều chỉnh cảm xúc, thiết lập các mối quan hệ tích cực, thể hiện sự đồng cảm và đưa ra những quyết định phù hợp trong các tình huống xã hội. Theo khung của Collaborative for Academic, Social, and Emotional Learning (CASEL, 2020), năng lực này gồm năm thành tố có quan hệ chặt chẽ: (1) tự nhận thức, tức khả năng nhận diện cảm xúc, suy nghĩ và đặc điểm của bản thân; (2) tự quản lý, thể hiện ở khả năng điều chỉnh cảm xúc và hành vi; (3) nhận thức xã hội, bao gồm khả năng thấu hiểu quan điểm, cảm xúc và nhu cầu của người khác; (4) kỹ năng quan hệ, thể hiện qua giao tiếp, hợp tác, chia sẻ và giải quyết xung đột; và (5) ra quyết định có trách nhiệm, tức lựa chọn hành vi dựa trên sự cân nhắc hậu quả đối với bản thân và người khác. Ở lứa tuổi tiểu học, các năng lực này cần được hình thành thông qua những tình huống gần gũi, cụ thể và phù hợp với mức độ phát triển tâm lý của học sinh.

Hoạt động trải nghiệm tạo điều kiện chuyển các năng lực trên từ nhận thức thành hành vi thông qua quá trình tham gia – tương tác – phản hồi – điều chỉnh. Khi cùng thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề, đóng vai, hợp tác nhóm hoặc xử lý các tình huống thực tiễn, học sinh có cơ hội nhận diện cảm xúc của bản thân, quan sát phản ứng của người khác, thử nghiệm cách ứng xử và điều chỉnh hành vi dựa trên phản hồi nhận được. Tổng quan 56 nghiên cứu ở giáo dục tiểu học của Chen et al. (2026) cho thấy các hoạt động nhóm mang tính kiến tạo và hoạt động dựa trên trải nghiệm có khả năng thúc đẩy nhiều thành tố xã hội – cảm xúc, đặc biệt là tự nhận thức, nhận thức xã hội và kỹ năng quan hệ. Kết quả này phù hợp với bằng chứng tổng hợp của Durlak et al. (2011), theo đó các chương trình giáo dục xã hội – cảm xúc được tổ chức có cấu trúc giúp cải thiện đáng kể kỹ năng xã hội – cảm xúc và hành vi của học sinh. Vì vậy, hoạt động trải nghiệm cần được thiết kế có chủ đích, tạo cơ hội tương tác và phản tư thường xuyên thay vì chỉ dừng ở mức tham gia hoạt động.

2.3. Nội dung quản lý hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh tiểu học

Quản lý hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc là quá trình tác động có mục đích của chủ thể quản lý nhằm bảo đảm hoạt động được triển khai thống nhất với mục tiêu giáo dục, đặc điểm học sinh và điều kiện của nhà trường. Theo tiếp cận chức năng quản lý, quá trình này có thể được cấu trúc thành bốn nội dung cơ bản: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra – đánh giá (Bush, 2020; Nguyễn Văn Chiến, 2022).

Lập kế hoạch tập trung vào xác định mục tiêu xã hội – cảm xúc cần phát triển, lựa chọn nội dung và hình thức trải nghiệm, phân bổ thời gian, xác định nguồn lực và tiêu chí đánh giá. Tổ chức thực hiện bao gồm phân công trách nhiệm, bố trí nguồn lực, thiết lập cơ chế phối hợp giữa ban giám hiệu, giáo viên, Tổng phụ trách Đội, cha mẹ học sinh và các lực lượng cộng đồng. Chỉ đạo thực hiện chú trọng hướng dẫn giáo viên thiết kế các tình huống trải nghiệm, theo dõi tiến độ, hỗ trợ xử lý khó khăn và điều chỉnh hoạt động phù hợp với nhu cầu, đặc điểm của học sinh. Kiểm tra – đánh giá không chỉ xem xét mức độ hoàn thành kế hoạch mà cần thu thập minh chứng về sự tham gia và những biểu hiện xã hội – cảm xúc của học sinh, qua đó phản hồi và cải tiến hoạt động.

Các nghiên cứu gần đây về quản lý hoạt động trải nghiệm ở tiểu học cũng cho thấy hiệu quả của hoạt động phụ thuộc đáng kể vào tính đồng bộ giữa các chức năng quản lý và khả năng huy động, phối hợp các lực lượng giáo dục (Kiều Công Đông & Đinh Văn Đệ, 2026). Vì vậy, bốn nội dung trên được sử dụng làm khung phân tích thực trạng quản lý trong nghiên cứu này.

2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh tiểu học

Quản lý hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc chịu tác động đồng thời của các yếu tố thuộc chủ thể quản lý, đội ngũ giáo viên, điều kiện tổ chức và môi trường phối hợp giáo dục. Trước hết, nhận thức và năng lực của cán bộ quản lý có vai trò định hướng đối với việc xác lập mục tiêu, xây dựng kế hoạch, tổ chức nguồn lực và duy trì sự thống nhất trong triển khai. Nghiên cứu của Thierry et al. (2023) cho thấy việc hình thành tầm nhìn chung, xây dựng kế hoạch triển khai và sử dụng dữ liệu để theo dõi tiến độ có liên hệ với chất lượng thực hiện giáo dục xã hội – cảm xúc trong nhà trường.

Thứ hai, năng lực chuyên môn và năng lực xã hội – cảm xúc của giáo viên ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thiết kế, tổ chức và điều chỉnh các tình huống trải nghiệm. Lee (2024), trên mẫu 434 giáo viên tiểu học, chỉ ra rằng năng lực điều chỉnh cảm xúc và quản lý quan hệ của giáo viên có mối quan hệ tích cực với mức độ tích hợp giáo dục xã hội – cảm xúc trong hoạt động dạy học. Bên cạnh đó, sự tự tin, mức độ tham gia vào quá trình ra quyết định và cơ hội phát triển chuyên môn cũng góp phần nâng cao khả năng triển khai hiệu quả của giáo viên (McMahon et al., 2024).

Thứ ba, các điều kiện tổ chức như thời gian, cơ sở vật chất, kinh phí, tài liệu hướng dẫn và cơ chế bồi dưỡng quyết định tính khả thi và tính liên tục của hoạt động. Cuối cùng, sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng, cùng với đặc điểm tâm lý, nhu cầu và mức độ tham gia của học sinh, tạo nên môi trường hỗ trợ hoặc cản trở quá trình thực hiện. Vì vậy, nghiên cứu này xem xét các yếu tố ảnh hưởng theo bốn nhóm: năng lực quản lý, năng lực giáo viên, điều kiện tổ chức và sự phối hợp của các lực lượng giáo dục, làm cơ sở phân tích thực trạng tại hai trường khảo sát.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được thực hiện theo thiết kế mô tả cắt ngang, kết hợp khảo sát bằng bảng hỏi và phỏng vấn bán cấu trúc. Khách thể khảo sát gồm 96 cán bộ, giáo viên tại Trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Phúc Lợi, Hà Nội và Trường Tiểu học Đô thị Việt Hưng, Việt Hưng, Hà Nội, trong đó có 8 cán bộ quản lý/tổ trưởng chuyên môn và 88 giáo viên. Nội dung khảo sát tập trung vào: thực trạng hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc; thực trạng quản lý theo bốn chức năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra – đánh giá; và các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý. Bảng hỏi sử dụng thang Likert 5 mức. Dữ liệu được xử lý bằng tần số, tỷ lệ phần trăm, điểm trung bình, độ lệch chuẩn và thứ bậc. Bên cạnh đó, 8 người, gồm 4 cán bộ quản lý và 4 giáo viên, được phỏng vấn nhằm bổ sung và lý giải các kết quả khảo sát định lượng.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Thực trạng hoạt động trải nghiệm theo định hướng phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh tiểu học

Kết quả khảo sát 96 cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên tại hai trường cho thấy hoạt động trải nghiệm theo định hướng phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh đã được quan tâm triển khai, song mức độ thực hiện giữa các nội dung chưa hoàn toàn đồng đều.

Bảng 1. Thực trạng hoạt động trải nghiệm theo định hướng phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh tiểu học

Nội dung hoạt động trải nghiệm	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
Tạo cơ hội cho học sinh giao tiếp và hợp tác với bạn bè	4,18	0,61	1
Tổ chức hoạt động giúp học sinh chia sẻ, quan tâm và đồng cảm với người khác	4,07	0,65	2
Khuyến khích học sinh nhận biết cảm xúc, điểm mạnh và hạn chế của bản thân	3,96	0,69	3
Tổ chức các tình huống rèn khả năng giải quyết vấn đề và mâu thuẫn	3,88	0,72	4
Rèn cho học sinh khả năng điều chỉnh cảm xúc và hành vi	3,79	0,74	5
Tạo cơ hội để học sinh lựa chọn và chịu trách nhiệm về quyết định của mình	3,71	0,77	6
Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và phản tư sau hoạt động trải nghiệm	3,58	0,81	7
ĐTB	**3,88**	**0,71**	

Điểm trung bình chung đạt 3,88/5, cho thấy các nội dung hoạt động trải nghiệm gắn với phát triển năng lực xã hội – cảm xúc được thực hiện ở mức khá thường xuyên. Trong đó, nội dung tạo cơ hội cho học sinh giao tiếp và hợp tác với bạn bè có điểm trung bình cao nhất (ĐTB = 4,18; ĐLC = 0,61). Kết quả này phản ánh ưu thế của hoạt động trải nghiệm trong việc tạo môi trường tương tác, làm việc nhóm và hình thành kỹ năng quan hệ cho học sinh. Nội dung chia sẻ, quan tâm và đồng cảm với người khác cũng được đánh giá tương đối cao (ĐTB = 4,07).

Ngược lại, hai nội dung có mức đánh giá thấp hơn là tạo cơ hội để học sinh lựa chọn và chịu trách nhiệm về quyết định của mình (ĐTB = 3,71) và tổ chức cho học sinh tự đánh giá, phản tư sau hoạt động (ĐTB = 3,58). Điều này cho thấy hoạt động trải nghiệm tại hai trường hiện có xu hướng chú trọng nhiều hơn đến giao tiếp, hợp tác và tương tác xã hội, trong khi các nội dung đòi hỏi học sinh tự điều chỉnh, tự đánh giá và ra quyết định có trách nhiệm chưa được khai thác tương xứng.

4.2. Thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh tiểu học

Bảng 2. Thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh tiểu học

Nội dung quản lý	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
Lập kế hoạch hoạt động trải nghiệm gắn với mục tiêu phát triển năng lực xã hội – cảm xúc	3,91	0,60	1
Tổ chức thực hiện và huy động các lực lượng tham gia	3,84	0,63	2
Chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ giáo viên trong quá trình thực hiện	3,72	0,68	3
Kiểm tra, đánh giá và sử dụng kết quả để điều chỉnh hoạt động	3,49	0,75	4
ĐTB	**3,74**	**0,67**	

Kết quả Bảng 2 cho thấy công tác quản lý hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc được đánh giá ở mức khá (ĐTB chung = 3,74/5), nhưng mức độ thực hiện giữa các chức năng chưa đồng đều. Lập kế hoạch được đánh giá cao nhất (ĐTB = 3,91; ĐLC = 0,60), cho thấy nhà trường đã chú trọng xác định nội dung, thời gian và phân công thực hiện, song việc cụ thể hóa các biểu hiện năng lực xã hội – cảm xúc còn hạn chế. Tổ chức thực hiện xếp thứ hai (ĐTB = 3,84), phản ánh việc phân công, bố trí điều kiện và phối hợp lực lượng tương đối tốt, dù sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng chưa đồng đều. Chỉ đạo thực hiện đạt ĐTB = 3,72, nhưng còn thiên về bảo đảm tiến độ hơn là chiều sâu phát triển năng lực. Kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh có điểm thấp nhất (ĐTB = 3,49; ĐLC = 0,75), cho thấy việc sử dụng tiêu chí và minh chứng để theo dõi sự tiến bộ về xã hội – cảm xúc của học sinh còn hạn chế.

4.3. Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố và những vấn đề đặt ra trong quản lý hoạt động trải nghiệm

Kết quả khảo sát cho thấy các nhóm yếu tố đều có ảnh hưởng nhất định đến công tác quản lý hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc cho học sinh tiểu học. Trong đó, năng lực của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý được đánh giá có mức ảnh hưởng cao hơn so với các yếu tố về điều kiện tổ chức và sự phối hợp của các lực lượng giáo dục.

Bảng 3. Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quản lý hoạt động trải nghiệm

Nhóm yếu tố	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
Năng lực tổ chức hoạt động và năng lực xã hội – cảm xúc của giáo viên	4,21	0,58	1
Nhận thức và năng lực quản lý của cán bộ quản lý	4,15	0,61	2
Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng	3,96	0,67	3
Điều kiện tổ chức: thời gian, cơ sở vật chất, kinh phí, tài liệu	3,81	0,72	4
ĐTB	**4,03**	**0,65**	

Kết quả cho thấy năng lực của giáo viên có mức ảnh hưởng cao nhất (ĐTB = 4,21), đặc biệt ở khả năng thiết kế tình huống trải nghiệm, xử lý tình huống sư phạm và nhận diện biểu hiện xã hội – cảm xúc của học sinh. Năng lực quản lý của cán bộ quản lý cũng được đánh giá cao (ĐTB = 4,15), cho thấy vai trò quan trọng của việc định hướng mục tiêu, tổ chức nguồn lực và kiểm tra quá trình thực hiện. Trong khi đó, sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng đạt ĐTB = 3,96; các điều kiện tổ chức đạt mức thấp hơn (ĐTB = 3,81), nhưng vẫn có ảnh hưởng đáng kể đến tính thường xuyên và chất lượng của hoạt động.

Từ kết quả trên, một số vấn đề quản lý được đặt ra gồm: (1) mục tiêu phát triển năng lực xã hội – cảm xúc chưa được cụ thể hóa đầy đủ trong kế hoạch; (2) năng lực thiết kế và đánh giá hoạt động trải nghiệm của giáo viên chưa đồng đều; (3) công tác kiểm tra, đánh giá còn thiên về mức độ hoàn thành hoạt động hơn là sự tiến bộ của học sinh; và (4) cơ chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng chưa thật sự ổn định. Đây là những nội dung cần được ưu tiên trong quá trình hoàn thiện công tác quản lý hoạt động trải nghiệm tại các trường tiểu học.

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu cho thấy hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực xã hội – cảm xúc tại hai trường tiểu học được triển khai ở mức khá, trong đó các nội dung về giao tiếp, hợp tác và chia sẻ được thực hiện tốt hơn so với tự đánh giá, phản tư và ra quyết định có trách nhiệm.

Công tác quản lý cũng đạt mức khá, nhưng còn chênh lệch giữa các chức năng; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện được đánh giá cao hơn kiểm tra – đánh giá. Vì vậy, các nhà trường cần chú trọng cụ thể hóa mục tiêu xã hội – cảm xúc, bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động cho giáo viên, hoàn thiện tiêu chí đánh giá và tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). Chương trình giáo dục phổ thông: Hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018).

Bush, T. (2020). Theories of educational leadership and management (5th ed.). SAGE Publications.

Chen, P., Liang, R., Bao, Z., & Zeng, M. (2026). A systematic review of constructivist group activities for promoting social-emotional learning in primary schools. Social Sciences & Humanities Open, 13, 102323. https://doi.org/10.1016/j.ssaho.2025.102323

Collaborative for Academic, Social, and Emotional Learning. (2020). CASEL's SEL framework: What are the core competence areas and where are they promoted? CASEL.

Durlak, J. A., Weissberg, R. P., Dymnicki, A. B., Taylor, R. D., & Schellinger, K. B. (2011). The impact of enhancing students' social and emotional learning: A meta-analysis of school-based universal interventions. Child Development, 82(1), 405–432. https://doi.org/10.1111/j.1467-8624.2010.01564.x

Nguyễn Văn Chiến. (2022). Nghiên cứu thực trạng quản lí hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường tiểu học trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạp chí Giáo dục, 22(24), 42–47.

Kiều Công Đông, & Đinh Văn Đệ. (2026). Thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường tiểu học công lập phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạp chí Giáo dục, 26(Số đặc biệt 2), 356–361.

Lee, J. (2024). The role of teachers' social and emotional competence in implementing social and emotional learning (SEL) curriculum in Malawi. School Psychology International, 45(6). https://doi.org/10.1177/01430343241247221

McMahon, M., Hegenauer, C., & Zheng, L. R. (2024). Translating research into action: Leveraging educator expertise to adapt and improve SEL programming. Social and Emotional Learning: Research, Practice, and Policy, 3, 100039. https://doi.org/10.1016/j.sel.2024.100039

Thierry, K. L., Kim, T. E., Page, A., & Randall, H. (2023). School leader engagement in strategies to support effective implementation of an SEL program. Social and Emotional Learning: Research, Practice, and Policy, 2, 100020. https://doi.org/10.1016/j.sel.2023.100020